

TOÀ ÁN NHÂN DÂN CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
KHU VỰC 7
TỈNH QUẢNG TRỊ

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 36/2025/HS-ST

Ngày: 26-11-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7, TỈNH QUẢNG TRỊ

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Trần Quang Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hồ Văn Toàn và bà Ly Ánh Tuyết

- **Thư ký phiên toà:** Bà Bùi Thị Bé - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 7, tỉnh Quảng Trị.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hướng Hoá, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên toà:** Bà Nguyễn Thị Tố Quỳnh- Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2025, tại Hội trường Tòa án nhân dân khu vực 7, tỉnh Quảng Trị xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 32/2025/TLST-HS ngày 31/10/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 35/2025/QĐXXST-HS ngày ngày 12 tháng 11 năm 2025, đối với bị cáo:

Nguyễn Thị T; sinh ngày: 26/12/1973, tại tỉnh Quảng Trị; CCCD số 045173004***; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: khu phố LT, phường NĐH, tỉnh Quảng Trị; Giới tính: Nữ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 9/12; Con ông Nguyễn Văn L và bà Phạm Thị C (đều đã chết); Gia đình có 05 anh chị em, bị cáo là con thứ 4; Có chồng là Nguyễn Văn T (đã chết); Có 03 con, con lớn nhất sinh năm 1998, con nhỏ nhất sinh năm 2014.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 14/3/2008, bị Công an tỉnh Quảng Trị xử phạt 4.000.000 đồng về hành vi Kinh doanh hàng hóa nhập lậu theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 12/QĐ-XPHC ngày 14/3/2008 của Công an tỉnh Quảng Trị. Chấp hành xong ngày 17/3/2008.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/8/2025 đến ngày 20/8/2025, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1998; Địa chỉ: khu phố LT, phường NĐH, tỉnh Quảng Trị. Vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 09/8/2025, Nguyễn Thị T đến quán bún ở số 41 đường Lê Văn Huu, phường Đông Hà, tỉnh Quảng Trị để ăn sáng. Tại đây, T gặp một người phụ nữ không quen biết (*quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch*), người này thuê T vận chuyển pháo từ xã Tân Lập đến phường Nam Đông Hà, tỉnh Quảng Trị với tiền công vận chuyển 90.000đ/hộp thì T đồng ý. Hai bên thỏa thuận đầu giờ chiều ngày 11/8/2025, T sẽ đến khu vực cây xăng xã Tân Lập nhận pháo, khi vận chuyển đến bến xe ở phường Nam Đông Hà sẽ có người đến nhận và trả tiền công.

Khoảng 13 giờ ngày 11/8/2025, T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA SH, số khung RLHJF7309KY032974, số máy JF73E-0165455, biển kiểm soát 74C1-438.** của con trai mình là Nguyễn Văn L đi từ nhà đến đoạn Quốc lộ 9 thuộc địa phận xã Tân Lập, tỉnh Quảng Trị (cách Cây xăng dầu số 14 khoảng 77m) thì dừng lại phía bên trái đường theo hướng di chuyển, đứng chờ khoảng 02 phút thì có 01 người phụ nữ không quen biết (*quá trình điều tra không xác định được lai lịch*) đến đưa cho T 02 túi ni lon màu đen và 01 túi nilong màu xanh bên trong chứa pháo rồi rời đi. T không mở ra kiểm đếm mà bỏ 02 túi nilong màu đen bên trong chứa pháo lên vị trí gác để chân trước xe mô tô, còn 01 túi nilong màu xanh treo vào đuôi xe rồi điều khiển xe theo Quốc lộ 9 hướng Lao Bảo - Đông Hà để đi giao pháo; khi đến Km47+300 Quốc lộ 9 thuộc địa phận thôn Klu, xã Đakrông, tỉnh Quảng Trị thì phát hiện tổ công tác Công an xã Đakrông đang tuần tra, kiểm soát địa bàn nên điều khiển xe vào khu đất trống sát bên phải đường theo hướng di chuyển rồi dừng lại và giật túi nilong màu xanh treo phía sau xe ném xuống đất.

Tổ công tác tiến hành kiểm tra, phát hiện, cụ thể như sau: Tại vị trí gác để chân trước xe mô tô có 02 túi nilon màu đen, trong mỗi túi chứa 03 hộp giấy có hoa văn nhiều màu sắc ký hiệu GD4049C, bên trong có các ống hình trụ tròn liên kết với nhau (nghĩ là pháo hoa nổ). Trong túi nilon màu xanh Nguyễn Thị T vừa ném xuống đất chứa lá chuối tươi và 02 túi nilong màu đen lồng vào nhau chứa 03 hộp giấy có hoa văn nhiều màu sắc ký hiệu GD4049C, bên trong có các ống trụ hình tròn liên kết với nhau (nghĩ là pháo hoa nổ). Tổ công tác lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Thị T, tạm giữ 09 hộp giấy có đặc điểm nêu trên (niêm phong trong 01 thùng giấy ký hiệu P) và các đồ vật có liên quan.

Kết luận giám định 1005/KL-KTHS ngày 16/8/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị kết luận: Mẫu vật được niêm phong trong thùng giấy ký hiệu P gửi đến giám định là pháo hoa nổ. Khối lượng 15kg.

Về vật chứng thu giữ, gồm:

- 09 (*chín*) hộp pháo hoa nổ, bên ngoài mỗi vỏ hộp có hoa văn nhiều màu sắc ký hiệu GD4049C, bên trong mỗi hộp có các ống hình trụ tròn được liên kết với nhau được niêm phong trong thùng giấy ký hiệu P có chữ ký của những người tham gia niêm phong và hình dấu của Công an xã ĐaKrông, Công an tỉnh Quảng Trị.

- 04 (*bốn*) túi nilong màu đen và 01 (*một*) túi nilong màu xanh, đã qua sử dụng.

- Nhiều lá chuối, không xác định hình dạng, kích thước.

- 01 (*một*) que test thử nhanh chất ma túy “BCA TEST KIT” dùng để thử nhanh chất ma túy trong nước tiểu của Nguyễn Thị T.

- 01 (*một*) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màn hình cảm ứng, vỏ màu tím xanh có gắn 01 ốp lưng bằng nhựa dẻo trong suốt, đã qua sử dụng.

- 01 (*một*) mô tô nhãn hiệu HONDA SH màu trắng, số khung RLHJF7309KY032974, số máy JF73E0165455, BKS 74C1 - 438.**, đã qua sử dụng.

Tại bản cáo trạng số: 04/CT-VKS-KV7 ngày 30/10/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7, tỉnh Quảng Trị đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị T về tội “*Vận chuyển hàng cấm*” theo điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7, tỉnh Quảng Trị giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị T phạm tội “*Vận chuyển hàng cấm*” theo điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật hình sự.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị T từ 09 tháng đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: Số pháo hoàn lại sau giám định gồm 08 (*tám*) hộp pháo hoa nổ trong 01 thùng giấy ký hiệu P có chữ ký của những người tham gia niêm phong và hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị; 04 (*bốn*) túi nilong màu đen và 01 (*một*) túi nilong màu xanh, đã qua sử dụng; Nhiều lá chuối, không xác định hình dạng, kích thước; 01 (*một*) que test thử nhanh chất ma túy “BCA TEST KIT” dùng để thử nhanh chất ma túy trong nước tiểu của Nguyễn Thị T.

Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Thị T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo Nguyễn Thị T thừa nhận hành vi bị truy tố và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Trị, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7, tỉnh Quảng Trị, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai và các tài liệu chứng cứ thu thập được trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở để khẳng định: Ngày 11/8/2025, tại Km47+300 Quốc lộ 9 thuộc địa phận thôn Klu, xã Đakrông, tỉnh Quảng Trị bị cáo Nguyễn Thị T đã có hành vi vận chuyển 09 hộp pháo từ xã Tân Lập, tỉnh Quảng Trị đến phường Nam Đông Hà, tỉnh Quảng Trị với mục đích để lấy tiền công. Theo kết luận giám định số 1005/KL-KTHS ngày 16/8/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị kết luận: Mẫu vật được niêm phong trong thùng giấy có ký hiệu P gửi đến giám định là pháo hoa nổ. Khối lượng 15 kg. Hành vi của Nguyễn Thị T đã phạm vào tội “*Vận chuyển hàng cấm*” với tình tiết định khung “*Pháo nổ từ 06 kg đến dưới 40 kg*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự.

[3] Xét về tính chất, hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước đối với hàng hóa là pháo nổ, làm mất ổn định an ninh, trật tự tại địa phương. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình nhưng cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo có nhân thân tốt, bị cáo lần đầu phạm tội và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên cần xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “*Thành khẩn khai báo và ăn năn, hối cải*”, “*Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng*” được quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Xét tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội bị cáo gây ra, Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo có nhân thân tốt, thể hiện đây là lần đầu phạm tội, có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo

phạm tội ít nghiêm trọng, tội phạm xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế nên cần áp dụng hình phạt theo Điều 65 Bộ luật hình sự cũng đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo.

[7] Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*” đối với bị cáo Nguyễn Thị T.

[8] Về xử lý vật chứng:

Số pháo hoàn lại sau giám định gồm 08 (*tám*) hộp pháo hoa nổ trong một thùng giấy ký hiệu P có chữ ký của những người tham gia niêm phong và hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 04 (*bốn*) túi nilong màu đen và 01 (*một*) túi nilong màu xanh, đã qua sử dụng; Nhiều lá chuối, không xác định hình dạng, kích thước; 01 (*một*) que test thử nhanh chất ma túy “BCA TEST KIT” dùng để thử nhanh chất ma túy trong nước tiểu của Nguyễn Thị T là vật không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

Đối với 01 (*một*) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màn hình cảm ứng, vỏ màu tím xanh có gắn 01 ốp lưng bằng nhựa dẻo trong suốt, đã qua sử dụng. Là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của bị cáo Nguyễn Thị T và không liên quan đến việc phạm tội nên nên việc Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7, tỉnh Quảng Trị đã trả lại cho bị cáo Thanh là đúng quy định của pháp luật.

Đối với 01 (*một*) mô tô nhãn hiệu HONDA SH màu trắng, số khung RLHJF7309KY032974, số máy JF73E0165455, biển kiểm soát 74C1 - 438.**, đã qua sử dụng. Vật chứng này là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của anh Nguyễn Văn L (con trai bị cáo Nguyễn Thị T). Ngày 11/8/2025, bị cáo T tự ý lấy xe để chở pháo, anh L không biết, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo T nên Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7, tỉnh Quảng Trị đã trả lại xe mô tô biển kiểm soát 74C1-438.98 cho anh L là đúng quy định pháp luật.

[9] Các vấn đề khác của vụ án:

Bị cáo Nguyễn Thị T tự ý lấy xe mô tô của anh Nguyễn Văn L để chở pháo, anh L không biết và không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Thị T nên không phải chịu trách nhiệm pháp lý.

Đối với người phụ nữ đã thuê Nguyễn Thị T vận chuyển pháo và người phụ nữ giao pháo cho T vào ngày 11/8/2025, chưa xác định được lai lịch, Cơ quan điều tra công an tỉnh Quảng Trị tiếp tục xác minh, điều tra, làm rõ.

[10] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Thị T** phạm tội “*Vận chuyển hàng cấm*”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị T **12** (Mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách **24** (Hai mươi bốn) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (26/11/2025).

Giao bị cáo Nguyễn Thị T cho Ủy ban nhân dân phường Nam Đông Hà, tỉnh Quảng Trị để giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường Nam Đông Hà trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách của án treo. Trường hợp bị cáo Nguyễn Thị T thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 125 Bộ luật tố tụng hình sự: Hủy bỏ Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 25/2025/HSST-LCĐKNCT ngày 31/10/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 7, tỉnh Quảng Trị.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy số pháo còn lại sau giám định 08 (tám) hộp pháo hoa nổ được niêm phong trong 01 thùng giấy ký hiệu P có chữ ký của những người tham gia niêm phong và hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị.

Vật chứng đang có tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Trị theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 03/11/2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Trị và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 7 - Quảng Trị.

Tịch thu tiêu hủy 04 (bốn) túi nilong màu đen và 01 (một) túi nilong màu xanh, đã qua sử dụng; Nhiều lá chuối, không xác định hình dạng, kích thước; 01 (một) que test thử nhanh chất ma túy “BCA TEST KIT” dùng để thử nhanh chất ma túy trong nước tiểu của Nguyễn Thị T.

Vật chứng nêu trên hiện đang được Phòng Thi hành án dân sự khu vực 7 - Quảng Trị quản lý và có đặc điểm được mô tả theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 03/11/2025 giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Trị và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 7 - Quảng Trị.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Thị T phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (26/11/2025); Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:

- TAND T. Quảng Trị;
- VKSND T. Quảng Trị;
- VKSND khu vực 7-Quảng Trị;
- CQCSĐT Công an tỉnh Quảng Trị;
- THADS tỉnh Quảng Trị;
- Cơ quan Thi hành án hình sự;
- Bị cáo;
- NCQLNVLQ;
- Tổ HCTP;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Quang Sơn